

Bản án số: 06/2018/HSST
Ngày 26 - 12 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thành.

Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh.

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

Ông Sa Văn Khuyên.

Ông Cầm Văn Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Lương Văn T, tên gọi khác: không, sinh năm: 1990 tại S, Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Đảng phái đoàn thể: không; con ông: Lương Văn C và bà: Tòng Thị Th; có vợ là Lò Thị A (đã ly hôn), có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017); tiền án: Không, có 01 tiền sự: ngày 20/6/2018 bị Ủy ban nhân dân xã M áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Ngày 01/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2018 đến nay, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Đèo Văn H - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18h15 phút ngày 18/7/2018 tổ công tác Đoàn Biên Phòng Cửa khẩu

Chiềng K, S phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại km số 72+800 quốc lộ 4G thuộc địa phận bản Tr, xã C, huyện S phát hiện, bắt quả tang Lường Văn T trú tại: M, S đang có hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy; vật chứng thu giữ: 10 túi ni lon bên trong chứa 1.950 viên nén màu hồng (nghĩ là Hồng phiến) T khai số ma túy trên là hồng phiến mua với mục đích để bán.

Ngày 19/7/2018 Đoàn biên phòng Cửa khẩu K, S thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trung cầu giám định: 10 túi ni lon bên trong chứa 1.950 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 195,15 gam, kết quả giám định là loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo Lường Văn T khai nhận:

Ngày 10/7/2018, Lường Văn T ra quán nước ở khu vực xã M, S chơi thì gặp Lường Văn Long trú tại: Bản Phay Cầm, M (anh họ T) đang ngồi cùng bạn trong quán, T đến ngồi cùng. Qua nói chuyện, bạn của Long tự giới thiệu tên Quý nhà ở huyện Phù Yên, sau đó T và Quý cho nhau số điện thoại để liên lạc. Ngày 16/7/2018, Quý gọi điện cho T hỏi mua 10 túi hồng phiến, T nói hiện không có hứa tìm mua khi nào có sẽ báo lại. Sau đó, T gọi điện cho một người đàn ông tên Pi ở bên Lào (người quen cũ) hỏi mua ma túy, Pi nói không có, nhưng cho T số điện thoại của một người đàn ông dân tộc Mông (Lào) bảo T gọi cho người đó để mua ma túy, T gọi điện cho người đàn ông theo số điện thoại mà Pi cho. Qua trao đổi, người đàn ông đồng ý bán cho T 10 túi hồng phiến với giá 2.000.000 VNĐ/1 túi, hai người hẹn nhau chiều cùng ngày sẽ gặp nhau tại khu vực biên giới Việt Nam – Lào thuộc địa phận bản Bua Hin, M, S để giao nhận tiền và ma túy. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T mang theo 10.000.000 VNĐ đến chỗ hẹn, người đàn ông đưa 10 túi hồng phiến cho T, T trả trước 10.000.000 VNĐ, số tiền 10.000.000 VNĐ còn lại T xin nợ khi nào bán được ma túy sẽ trả sau, người đàn ông đồng ý. Mua được ma túy, T đem về nhà cất giấu rồi gọi điện thông báo cho Quý mang tiền lên mua, Quý hẹn ngày 18/7/2018 sẽ gặp nhau ở đầu cầu M, S để trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 18/7/2018, T cầm 10 túi hồng phiến ra chỗ hẹn gặp Quý, thấy Quý đi xe ô tô cùng một người đàn ông (T không quen biết) Quý giới thiệu tên Hùng. Tại đây hai người thống nhất giá 5.000.000 VNĐ/1 túi hồng phiến, Quý mở cửa xe ô tô cho T lên để giao ma túy và nhận tiền còn Hùng điều khiển ô tô chạy theo hướng K đi thị trấn S khi đến khu vực bản Tr, xã C thì gặp tổ công tác đang làm nhiệm vụ ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra, T cầm theo 10 túi hồng phiến mở cửa xe ô tô bỏ chạy ra khỏi xe thì bắt giữ cùng vật chứng đã nêu trên, còn Quý và Hùng lợi dụng sơ hở đã điều khiển xe ô tô bỏ chạy thoát. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lường Văn T.

Về nguồn gốc 1.950 viên Methamphetamine có khối lượng 195,15 gam thu giữ trong vụ án: Lường Văn T khai mua được của một người đàn ông dân tộc Mông (Lào) (không biết tên, địa chỉ) và Quý, Hùng (người mua 10 túi hồng phiến) T khai không biết địa chỉ cụ thể ở đâu. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, điều tra.

Do có hành vi nêu trên, tại cáo trạng số 01/VKS-P1 ngày 11/12/2018 của

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lương Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lương Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lương Văn T 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án xử lý theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của Luật sư Đèo Văn H bào chữa cho bị cáo Lương Văn T: nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Bị cáo sống ở vùng sâu vùng xa, trình độ nhận thức hiểu biết pháp luật hạn chế, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Bị cáo Lương Văn T là người có nhận thức, biết được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm; nhưng do háms lợi nên ngày 18/7/2018, bị cáo Lương Văn T đã cố ý vận chuyển trái phép 195,15 gam Methamphetamine mục đích để bán kiếm lợi. Trên đường bị cáo vận chuyển ma túy đi bán thì bị kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 40 phút ngày 18/7/2018 tại Đồn biên phòng cửa khẩu K, xã K, huyện S, tỉnh Sơn La đối với Lương Văn T cùng vật chứng đã thu giữ là 01 túi nilon màu đen bên trong đựng

08 túi nilon xanh và 02 túi nilon màu hồng bên trong mỗi túi chứa các viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều ký hiệu WY (T khai là hồng phiến, mang đi bán cho hai người đàn ông).

Biên bản mở niêm phong, kiểm đếm số lượng xác định khối lượng, lấy mẫu giám định niêm phong lại vật chứng hồi 15 giờ 45 phút ngày 19/7/2018 xác định: 10 túi nilon bên trong chứa 1.950 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 195,15 gam, trích trong mỗi túi lấy 05 viên màu hồng có tổng khối lượng 5 gam làm mẫu giám định ký hiệu từ T1A đến T10A.

Kết luận giám định số 02 ngày 23/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu từ T1A đến T10A đều là ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được 195,15 gam; loại Methamphetamine*"

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Lương Văn T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Lương Văn T thực hiện hành vi mua bán trái phép 195,15 gam loại Methamphetamine để kiếm lời, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt "*...Methamphetamine... có khối lượng 100 gam trở lên*" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, song xét thấy bị cáo hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tai, tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội. Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, năm 2014 đã bị xét xử về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đã chấp hành xong và có 01 tiền sự về tội Sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà lại cố ý phạm tội, do đó cần xử phạt bị

cáo mức hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo biện pháp trừng trị riêng, răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng vụ án: 190,15 gam loại Methamphetamine còn lại sau khi giám định thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lương Văn T 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 190,15 gam loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 chiếc phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La phát hành.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; LS;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

Hoàng Trung Thành